

Bản án số: 39/2021/HSST
Ngày 07-7-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hương

Ông Phạm Ngọc Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/HSST-QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

TRẦN THANH S, sinh năm 198 tại Ninh Thuận.

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Trần Thanh H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964; Có vợ tên Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1991 và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Trần Thanh S bị bắt tạm giam từ ngày 29-4-2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Hữu T - Sinh năm 198 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Lê Thị Mỹ D - Sinh năm 199. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Lê Thị Hồng T - Sinh năm 199. Vắng mặt

+ Nguyễn Văn Q - Sinh năm 198. Vắng mặt.

+ Nguyễn Đại P - Sinh năm 196. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29-01-2022 anh Nguyễn Hữu T cùng ông Nguyễn Đại P và một người tên Ph đang tổ chức ăn nhậu tại nhà của T, thì Trần Thanh S và Nguyễn Văn Q đi vào nhà anh T nhậu. Tại đây, giữa S và ông P phát sinh mâu thuẫn, ông Ph đã dùng tay đánh vào mặt S hai cái, nên Q đến can ngăn và đưa S về nhà. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, S lấy trong nhà 01 con dao mang theo người đến nhà gọi anh T nói chuyện. Khi anh T vừa mở cửa thì bị S dùng dao đứng đối diện đâm 01 nhát vào bụng bên phải gây thương tích rồi bỏ chạy về nhà, trên đường về S đã ném con dao vào bụi cây bên đường và kể lại nội dung sự việc gây thương tích cho vợ tên Lê Thị Mỹ D nghe. Thấy vậy, chị D đã đến Công an xã P trình báo, anh T được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận, đến ngày 05-02-2022 thì ra viện.

Quá trình điều tra, Trần Thanh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và chỉ nơi ném bỏ con dao gây thương tích cho anh Nguyễn Hữu T.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 51/21/TgT ngày 22-3-2022 của Viện pháp y Quốc gia Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Hữu T là **34%**, cụ thể như sau:

- + *Vết thương thấu bụng làm rách thanh mạc túi mật.*
- + *Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc nhọn gây nên.*
- Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
- + Tình tiết tăng nặng: Không.
- + Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thanh S đã bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; S là lao động chính trong gia đình; S tham gia nghĩa vụ quân sự và được tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến.

- Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tạm giữ 01 con dao cán bằng nhựa màu đen, dài 9,5cm, đầu cán có lỗ tròn đường kính 01cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 9,3cm phần rộng nhất 03cm, có một cạnh sắc (bén), sống dao cong ở phần mũi dao, mũi dao bị cong vênh, dính chất bẩn màu nâu đỏ. Quá trình điều tra đã xác định con dao này là của chị Lê Thị Mỹ D, nhưng chị D không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, Trần Thanh S đã bồi thường khắc phục xong số tiền 21.500.000 đồng cho anh Nguyễn Hữu T và được anh T làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho S.

Đối với thương tích của Trần Thanh S bị ông Nguyễn Đại P đánh nhưng thương tích nhẹ, S không yêu cầu giám định thương tích và bồi thường nên không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 07 tháng 5 năm 202 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Trần Thanh S về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm c Khoản 3 (Điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo S là lao động chính trong gia đình; S tham gia nghĩa vụ quân sự và được tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng điểm c khoản 3 (Điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Thanh S từ **03 năm** đến **04 năm tù**. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị hại và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 29-01-202, bị cáo Trần Thanh S đã sử dụng 01 dao có cán bằng nhựa màu đen dài 9,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 9,3cm đến nhà bị hại Nguyễn Hữu T ở thôn T, xã P, huyện N đâm bị hại T 01 nhát vào bụng gây thương tích **34%**.

[3] Hành vi của bị cáo:

[3.1] Bị cáo cầm dao đâm bị hại T 01 nhát vào bụng gây thương tích 34%, dao được xác định là hung khí nguy hiểm.

[3.2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Trần Thanh S về tội “Cố

ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c, khoản 3 (các điểm a, i khoản 1), Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nhất là hiện nay loại tội phạm này đang ngày càng gia tăng, vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại một phần cho bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự và được tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến; bị cáo là cháu nội của liệt sỹ; có cha được tặng thưởng nhiều giấy khen quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; cần áp dụng Điều 54 cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán bằng nhựa màu đen, dài 9,5cm, đuôi cán có lỗ tròn đường kính 01cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 9,3cm phần rộng nhất 03cm, có một cạnh sắc (bén), sống dao cong ở phần mũi dao, mũi dao bị cong vênh, dính chất bẩn màu nâu đỏ là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Thanh S đã bồi thường khắc phục xong số tiền 21.500.000 đồng cho bị hại Nguyễn Hữu T và được bị hại T làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho S, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với thương tích của Trần Thanh S bị ông Nguyễn Đại P đánh nhưng thương tích nhẹ, S không yêu cầu giám định thương tích và bồi thường, nên không có cơ sở để xem xét giải quyết.

[9] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh S, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 (các điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thanh S** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh S **02** (hai) **năm 07** (bảy) **tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 29-4-2021.

Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao cán bằng nhựa màu đen, dài 9,5cm, đuôi cán có lỗ tròn đường kính 01cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 9,3cm phần rộng nhất 03cm, có một cạnh sắc (bén), sống dao cong ở phần mũi dao, mũi dao bị cong vênh, dính chất bẩn màu nâu đỏ; theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 17-5-2021 giữa Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thanh S phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 07-7-2021). Riêng bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện N;
- CQTHAHS Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Đạt